

Bản án số: 29/2022/HSST

Ngày: 25/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải
2. Bà Nguyễn Thị Thanh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Cao Văn Chiến - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/HSST ngày 10/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXX ngày 07/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Bình T** ; Tên gọi khác: Không, năm 1992

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Nhe, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán diu; tôn giáo: Không. Văn hoá: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Hoàng Xuân T (đã chết); con bà: Vũ Thị T, trú tại xóm Nhe, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; Bị cáo có 05 anh, chị em, T là con thứ tư; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: (01) Bản án số 266/HSST ngày 18/10/2012, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 07 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số: 54/HSST ngày 23/12/2010. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đã chấp hành xong hình phạt và các nghĩa vụ khác của bản án.

Biện pháp ngăn chặn: Hoàng Bình T bị bắt tạm giam từ ngày 30/9/2021 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Phổ Yên.

(Có mặt tại phiên tòa).

*** Người bị hại:** Bà Lê Thị S, sinh năm 1966

Địa chỉ: Xóm Nhe, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người làm chứng:**

- Anh Đàm Quốc T , sinh năm 1992;
- Anh Đàm Quốc T , sinh năm 1990;
- Anh Đàm Xuân T , sinh năm 1996;
- Bà Vũ Thị Tuất, sinh năm 1959;

Cùng địa chỉ: Xóm Nhe, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Anh Diệp Văn N , sinh năm 1985;

Địa chỉ: Xóm Bìa, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt anh T , bà T , anh N . V anh T , anh T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/7/2021, tại đoạn đường dân sinh thuộc xóm Nhe, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Bình Thuận đứng nói chuyện với Diệp Văn N (sinh năm 1985; trú tại xóm Bìa, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) và Đàm Quốc T (sinh năm 1992; trú tại xóm Nhe, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên) về chuyện mương nước chung trên đoạn đường nhà bị cáo với nhà bà Lê Thị S (sinh năm 1966; trú tại xóm Nhe, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên). Trong khi đứng nói chuyện do bà S khi đi hái chè về có ra cùng với bị cáo nói chuyện về mương nước bị đất san lấp hết phần đường đi nên bà Sinh và Thuận cãi nhau. Trong lúc cãi nhau, Thuận đã tiến đến gần bà Sinh, dơ dao phay bằng tay phải chém về phía bà S , bà S dơ chiếc ô lên đỡ nhưng không trúng dao mà đập vào tay trái của T gây bầm tím, còn dao của Thuận đã chém trúng vào phần đầu đỉnh trán của bà S gây chảy máu. Sau đó, Thuận tiếp tục giằng co chiếc ô với bà S với mục đích không cho bà S đánh mình nữa làm bà Sinh bị ngã nghiêng về bên trái, chống tay trái xuống đất. Cùng lúc này, mọi người chạy đến can ngăn thì T chạy về nhà, anh Đàm Quốc T (sinh năm 1992) và anh Đàm Quốc T (sinh năm 1990), đều trú tại xóm Nhe, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đều là con trai ruột của bà Sinh đuổi theo T . Trong khi chạy T đã bị vấp ngã ở đầu dốc lên nhà mình, con dao bị văng ra khỏi tay, anh T đuổi theo có nhặt được con dao của T , sau đó T tiếp tục bỏ chạy về nhà.

Hậu quả bà Lê Thị S bị gãy kín đầu trên xương cánh tay trái, chấn động não, vết thương rách da thái dương đỉnh trán dài 2 cm, chấn thương cổ tay trái phải nhập Bệnh viện Quân y 91 thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để điều trị từ ngày 24/7/2021 đến ngày 30/7/2021 thì ra viện. Tiếp đến ngày 23/10/2021 bà Sinh vào Bệnh viện C, tỉnh Thái Nguyên điều trị đến ngày 25/10/2021 thì ra viện. Tiếp tục ngày 01/11/2021 bà Sinh vào Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên điều trị đến ngày 12/11/2021 thì ra viện. Sau khi bị Hoàng Bình T gây thương tích,

bà Sinh đã làm đơn đề nghị Cơ quan điều tra khởi tố vụ án, bị can truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Thuận theo quy định của pháp luật.

Tại những Hồ sơ Bệnh án của Bệnh viện Quân y 91, Bệnh viện C và Bệnh viện A xác định: Bà Lý Thị S bị đau đầu chóng mặt, vùng thái dương đỉnh trái có vết thương kích thước 02cm, bờ mép gọn sưng nề, đau chảy máu đã cầm; đau nhiều bả vai trái; căng tay trái sưng nề vận động được nhưng hạn chế; Chụp X Quang ngày 24/7/2021, kết luận: hình ảnh gãy đầu trên xương cánh tay trái có mảnh xương rời nhỏ. Bệnh nhân được chuẩn đoán “*Vết thương phần mềm gãy xương cánh tay (T) và được xử lý khâu vết thương, bó bột vai (T) và điều trị bằng các thuốc kháng sinh giảm đau*”. Tổng số ngày nằm viện điều trị của bà Sinh tại 03 bệnh viện là 22 ngày thì bà S ra viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích 579/TgT ngày 20/8/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận:

1. "*Dấu hiệu chính qua giám định:*

- *Sẹo thái dương đỉnh (T), tỷ lệ 1%;*
- *Gãy xương đầu trên cánh tay (T), tỷ lệ 21%.*

Cộng 1% + 21% = 21,79% (Làm tròn số là 22%).

2. *Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22 % (Hai mươi hai phần trăm). Áp dụng phương pháp tính theo Thông tư số 22/TT – BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế. Cơ chế hình thành vết thương:*

- *Sẹo thái dương (T): Do tác động của vật có cạnh sắc.*
- *Gãy đầu trên xương cánh tay: Do tác động tương hỗ với vật tày.*

Vật chứng thu giữ: 01 con dao phay bằng kim loại, chiều dài 40 cm, có chuôi bằng gỗ dài 11 cm, chiều rộng nhất của dao là 7,5 cm; 01 đôi dép nhựa màu nâu có dạng đục lỗ và 01 chiếc ô loại ô che nắng có cán bằng kim loại. Toàn bộ số vật chứng này được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Tổng số tiền người bị hại yêu cầu Hoàng Bình Thuận bồi thường là 50.000.000 đồng, đã bồi thường cho bà Lê Thị S số tiền 3.000.000 đồng. Bà S yêu cầu T tiếp tục phải bồi thường thiệt hại sức khỏe do bị xâm hại với số tiền 47.000.000 đồng. Hiện hai bên chưa thỏa thuận, thống nhất việc bồi thường.

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại đề nghị bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiền thuốc, viện phí và tiền công mất thu nhập của người bị hại và một người chăm sóc trong thời gian nằm viện, số tiền còn phải thanh toán là 47.000.000đ. Bị cáo nhất trí toàn bộ đề nghị của người bị hại về yêu cầu bồi thường. Tuy nhiên, do gia đình còn khó khăn nên chưa thực hiện bồi thường ngay.

Với nội dung nêu trên. Tại bản cáo trạng số: 21/CT - VKSPY ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Hoàng Bình Thuận về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Bình Thuận về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS, tại bản cáo trạng đã thể hiện.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo được thể hiện bằng lỗi cố ý, với động cơ mục đích là xâm phạm sức khỏe của người khác, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án cùng loại tội: Bản án số 266/HSST ngày 18/10/2012, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 07 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích", lần phạm tội này là tái phạm.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 54/HSST ngày 23/12/2010. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời điểm phạm tội đã chấp hành xong hình phạt và các nghĩa vụ khác của bản án.

- Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

Từ những đánh giá nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Bình Thuận phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Đề nghị, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Bình Thuận từ 15 – 18 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không

Biện pháp tư pháp: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 584, Điều 590 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại sức khỏe giữa bị hại và bị cáo số tiền 50.000.000đ. Bị cáo đã bồi thường 3.000.000đ, nay phải có trách nhiệm thanh toán tiếp cho bà Sinh số tiền do tự nguyện thỏa thuận là 47.000.000đ

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy theo quy định

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, bị hại, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xác định việc dùng dao gây thương tích cho bà Sinh là do trước đó sử dụng ma túy đá nên mất sự kiểm soát hành vi và ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, mong Hội đồng xét xử cho hưởng lượng khoan hồng của pháp luật với mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.1]. Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ; Kiểm sát viên, bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc người làm chứng vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật;

[1.2]. Bị cáo Hoàng Bình T là dân tộc thiểu số, theo quy định của Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2025 thì bị cáo T không sống tại vùng khó khăn và chỉ thuộc khu vực 1 nên không được hưởng chế độ ưu tiên không thuộc đối tượng được hưởng trợ giúp theo quy định.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bằng các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, qua xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Bị cáo Hoàng Bình T và bà Lê Thị S là hàng xóm, trước đó không có mâu thuẫn. Do có tranh chấp về nương nước chung của nhà bà Lê Thị Sinh và nhà của Hoàng Bình T, nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 24/7/2021 tại khu vực xóm Nhe xã Thành Công, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên; trong lúc bà S với bị cáo Hoàng Bình T có lời nói qua lại tranh luận với nhau về việc nương nước bị T san lấp, do trước đó Hoàng Bình T sử dụng ma túy đá nên mất sự kiểm soát hành vi bị cáo đã có hành động dùng dao phay bằng kim loại, dài 40 cm (là hung khí nguy hiểm) chém trúng vào phần đầu đỉnh trán bên trái của bà S. Hậu quả: bà Sinh được người nhà đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 91 và điều trị từ ngày 24/7/2021 đến ngày 30/7/2021 thì ra viện. Thời gian điều trị là 7 ngày. Tiếp đến ngày 23/10/2021, bà Sinh vào Bệnh viện C, tỉnh Thái Nguyên điều trị

đến ngày 25/10/2021 thì ra viện. Thời gian điều trị 3 ngày. Tiếp tục ngày 01/11/2021 bà Sinh vào Bệnh viện A, tỉnh Thái Nguyên điều trị đến ngày 12/11/2021 thì ra viện. Thời gian điều trị là 12 ngày Tổng thời gian điều trị 22 ngày. Kết quả giám định thương tật tổn hại tỷ lệ 22% (Hai mươi hai phần trăm) sức khỏe.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo xác định vết thương của bà S là do bị cáo không kiềm chế được bản thân nên có hành động vi phạm pháp luật, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên mới thực hiện bồi thường được 3.000.000đ.

[3]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các bản cung của bị cáo (BL 135 - 160); lời khai của người bị hại bà Lê Thị Sinh (BL 125 – 128); phù hợp với lời khai của những người làm chứng anh Đàm Quốc T (BL 114 - 118), lời khai của anh Đàm Quốc T (BL 119 - 124), lời khai bà Vũ Thị T – mẹ đẻ bị cáo Thuận (BL 129 - 132); Bệnh án điều trị của bà Lê Thị S tại bệnh viện Quân y 91, Phổ Yên, Thái Nguyên (BL 44 – 69a); bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 579/TgT ngày 20/8/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên (BL 70) và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Hoàng Bình T đã phạm tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS (với *tình tiết định khung là: dùng hung khí nguy hiểm*). Căn cứ Tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định về tình tiết “*Dùng hung khí nguy hiểm*” quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 134/BLHS là trường hợp dùng hung khí... nguy hiểm theo hướng dẫn tại các tiểu mục 2.1 và 2.2 mục 2 Phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác. Theo đó: *dao phay* bị cáo sử dụng tác động đến cơ thể bà Sinh được coi là hung khí nguy hiểm.

Như vậy, chỉ vì mâu thuẫn không nhường nhịn nhau trong việc san lấp mương nước khu vực đường đi giữa gia đình bà Sinh với bị cáo Thuận nên khi xô sát Thuận đã có hành vi dùng dao phay chém vùng đầu, buộc bà Sinh chống đỡ gây gãy xương tay trái, hành vi đó là vô cùng nguy hiểm nên VKS nhân dân thị xã Phổ Yên, truy tố và Tòa án đưa ra xét xử đối với bị cáo Hoàng Bình T về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng tội, quy định của pháp luật, bà Sinh cũng không có ý kiến thắc mắc.

[3]. Do đó, bản cáo trạng số: 21/CT - VKSPY ngày 10/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Hoàng Bình T về tội "Cố ý gây thương tích" theo tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 134 Bộ luật hình sự như sau:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11%

nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng... hung khí nguy hiểm;...

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo T thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác. Bởi, sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật bảo vệ, do vậy mọi hành vi xâm phạm đến sức khỏe của người khác đều phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật, đồng thời góp phần giữ vững tình hình an ninh chính trị trên địa bàn.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về cùng loại tội chưa được xoá án tích, cụ thể: Bản án số 266/HSST ngày 18/10/2012, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt 07 năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, mặc dù đã chấp hành xong hình phạt tù và nghĩa vụ khác của bản án nhưng chưa được xoá án theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm.

Ngoài ra tại Bản án số 54/HSST ngày 23/12/2010. Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đã chấp hành xong hình phạt và các nghĩa vụ khác của bản án. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét để cân nhắc mức án đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là “tái phạm”.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo T được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cũng tại phiên tòa người bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng quyết định cho bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bản thân bị cáo Hoàng Bình T đã trực tiếp sử dụng dao phay tác động đến cơ thể bà S, khi bà S chống đỡ nên bị gãy tay trái phải một vết thương, điều trị nhiều đợt và nhiều ngày tại các bệnh viện. Hậu quả thiệt hại 22% sức khỏe thể hiện tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 579/TgT ngày 20/8/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên. Hung khí mà bị cáo sử dụng là hung khí nguy hiểm. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thật sự ăn năn, hối cải, sự việc xảy ra cũng là do hiểu biết pháp luật còn hạn chế và không kìm chế cơn tức giận. Để mang tình răn đe, giáo dục đồng thời thể hiện tính nhân đạo khoan hồng của pháp luật chỉ cần xử phạt hình phạt tù có thời hạn một thời gian nhất định tương xứng với lỗi lầm của bị cáo, tạo điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho cộng đồng và xã hội.

[6] Về việc bồi thường thiệt hại: Việc bà S bị thương phải điều trị thương tích là hậu quả do hành vi trái pháp luật của bị cáo gây ra.

Cũng tại phiên tòa ngày hôm nay giữa bị cáo và bị hại đề nghị Hội đồng xét xử cho thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại, theo đó bị hại đề nghị bị cáo bồi thường tổng số tiền chi phí khám chữa bệnh và điều trị là 50.000.000đ, bị cáo đã chi trả trước 3.000.000đ, nay yêu cầu bồi thường tiếp 47.000.000đ.

Bị cáo T xác định lỗi do mình gây ra cho bị hại nên nhất trí mức bồi thường mà bị hại yêu cầu, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo cho bị hại. Xét thấy, đây là sự tự nguyện thỏa thuận việc bồi thường của bị cáo đối với bị hại và không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường này của bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo Thuận có nghĩa vụ tiếp tục thực hiện bồi thường cho bà S 47.000.000đ (Bốn mươi bảy triệu đồng).

[7] Tại phiên tòa đại diện VKS thể hiện quan điểm luận tội đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận, bởi bị cáo T mới thực hiện bồi thường được 3.000.000đ, căn cứ hướng dẫn tại Công văn số 64/TANDTC ngày 03/4/2019, về việc: *Thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc về hình sự, dân sự và tổ tụng hành chính của Tòa án nhân dân tối cao*, theo đó tại mục 1, phần 1 quy định “***đã bồi thường được ít nhất một phần hai nghĩa vụ dân sự***” (trong khi bị hại yêu cầu bồi thường 50.000.000đồng), bị cáo chưa bồi thường được một phần hai nghĩa vụ nên không áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ này.

[8]. Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra bị cáo T tự giác giao nộp con dao là hung khí dùng phạm tội đối với người bị hại. Do đó cần tiêu hủy 01 con dao phay bằng kim loại, chiều dài 40 cm, có chuôi bằng gỗ dài 11 cm, chiều rộng nhất của dao là 7,5 cm;

Các vật chứng khác: 01 đôi dép nhựa màu nâu có dạng đục lỗ và 01 chiếc ô loại ô che nắng có cán bằng kim loại, xét không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST, án phí DSST có giá ngạch theo quy định.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Bình T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 (tái phạm), Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Hoàng Bình T 15** (mười lăm) tháng tù.

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 30/9/2021.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Bình Thuận 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về bồi thường thiệt hại:

Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; 585 và khoản 2 Điều 590, Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và bị hại, số tiền còn phải bồi thường tiếp là 47.000.000đ (Bốn mươi bảy triệu đồng). Bị cáo T có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Lê Thị S, trú tại xóm Nhe, xã Thành Công, thị xã Phổ Yên số tiền: 47.000.000đ (Bốn Mươi bảy triệu đồng) (bao gồm các khoản tiền thuốc, chi phí đi lại, chi phí viện phí ngày công người trông coi, tổn thất về tinh thần).

Kể từ ngày Bản án, Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Sinh (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo Thuận còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự ;

**Tịch thu tiêu hủy:*

- 01 (một) hộp cát tông được niêm phong có dấu đỏ ký hiệu B (bên trong có 01 (một) con dao phay bằng kim loại, chiều dài 40 cm, có chuôi bằng gỗ dài 11 cm, chiều rộng nhất của dao là 7,5 cm; 01 đôi dép nhựa màu nâu có dạng đục lỗ);

- 01 (một) chiếc ô loại ô che nắng có cán bằng kim loại được dán giấy niêm phong có dấu đỏ

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 07/01/2022).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 BLTTHS năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Bình T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 2.350.000đ án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng hai khoản là: **2.550.000 đ** (hai triệu năm trăm năm mươi ngàn đồng) nộp Ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại tại phiên tòa. Báo cho biết bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Thi hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam; CA thị xã Phổ Yên;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà